

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN V  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST  
Ngày 25-4-2023

**NH2 DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NH2 DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Gấm.

*Các Hội thẩm Nh2 dân:* Bà Trần Thị Định.

Ông Trần Đình Mạnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hải Ninh – Thư ký Tòa án Nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát Nh2 dân huyện V tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án Nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định, Tòa án Nh2 dân huyện V xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

*Trần văn Nh* (Tên gọi khác Trần Văn Nh2), sinh năm 1968 tại Nam Định;

Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Thôn Hoàng Mẫu, xã Yên Lương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông Trần Văn Thụ (đã chết); con bà Nguyễn Thị Ươm (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Vân, sinh năm 1966 và 05 con; tiền án, tiền sự: Không; Nh2 thân: Ngày 13-6-2014 Tòa án Nh2 dân huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 31/2014/HSST. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30-01-2016; ngày 27-11-2017 Tòa án Nh2 dân huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 37/2017/HSST. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 06-5-2019.

Bị tạm giữ tại nhà tạm giữ, tạm giam của Công an huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định từ ngày 03-02-2023 đến nay. “Có mặt”.

*- Người tham gia tố tụng khác:*

\* Người làm chứng:

Anh Nguyễn Đức Hoạt, sinh năm 1977; “Vắng mặt”.

\* Người chứng kiến:

1. Anh Hoàng Văn Hồng, sinh năm 1962; “Vắng mặt”.
2. Anh Phạm Anh Văn, sinh năm 1964; “Vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 03-02-2023, Công an xã Liên Minh, huyện V, tỉnh Nam Định đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Tâm, xã Liên Minh, huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang Trần Văn Nh (tên gọi khác Trần Văn Nh2) có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay trái 01 gói nhỏ có đặc điểm vỏ ngoài là ống nhựa màu đen, bên trong là giấy bạc màu vàng, trong cùng chứa chất bột dạng cục màu trắng, Nh (Nh2) khai nhận gói nhỏ trên là ma túy heroine, Nh (Nh2) cất giấu để sử dụng cho bản thân. Công an đã đưa Nh (Nh2) về trụ sở Công an xã Liên Minh, lập biên bản thu giữ gói ma túy trên và niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M, ngoài ra Công an còn thu giữ của Nh (Nh2) 01(một) xe mô tô nhãn hiệu NouVo sơn màu đỏ đen BKS 14S1-0446, thu giữ và niêm phong mẫu nước tiểu của Trần Văn Nh (Trần Văn Nh2) trong 01 chai nhựa ký hiệu N.

Cùng ngày, Công an xã Liên Minh đã bàn giao toàn bộ hồ sơ, vật chứng và đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V.

Tại bản kết luận giám định số 299/ KL- KTHS ngày 06-02-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong một gói giấy bạc màu vàng đựng trong 01 ống nhựa màu đen kích thước (3,5 x1,7)cm trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,196 gam.

\* Heroine là chất ma túy thuộc Danh mục chất ma túy, STT:9, Danh mục IA. Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản kết luận giám định số 300/KL-KTHS ngày 10/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận:

- Có tìm thấy thành phần các chất gồm: Morphine và MAM-6 trong 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu N gửi giám định.

\* Morphine và MAM-6 là các sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong mẫu nước tiểu.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, Trần Văn Nh (Trần Văn Nh2) khai nhận hành vi của mình như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03-02-2023, Nh (Nh2) một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu NouVo sơn màu đỏ đen BKS 14S1-0446 đi từ nhà Nh (Nh2) theo hướng Quốc lộ 10 ra Thành phố Nam Định để tìm mua ma túy sử dụng. Khi Nh (Nh2) đi đến khu vực xóm Tâm, xã Liên Minh, huyện V, tỉnh Nam Định, Nh (Nh2) gặp người đàn ông tên Hoạt, khoảng 50 tuổi, nhà ở xã Liên Minh, huyện V, tỉnh Nam Định, Nh (Nh2) quen biết Hoạt từ trước. Tại đây Nh (Nh2) đã nói chuyện với Hoạt và xin Hoạt được 01 gói ma túy loại heroine có đặc điểm vỏ ngoài là ống nhựa màu đen, bên trong là giấy bạc

màu vàng, trong cùng chứa chất bột dạng cục màu trắng, Nh (Nh2) cầm gói ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe đi được một đoạn thì bị Công an xã Liên Minh, huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trên người như đã nêu trên.

Tại cơ quan điều tra Trần Văn Nh (Trần Văn Nh2) đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSVB ngày 06-4-2023, Viện kiểm sát Nh2 dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố Trần Văn Nh (Trần Văn Nh2) về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như nội dung cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát Nh2 dân huyện V tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn Nh (Trần Văn Nh2) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Văn Nh (Trần Văn Nh2) từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu cho tiêu hủy:

- + 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi số 299/KL-KTHS.

- + 01 (một) chai nhựa niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định, mặt trước có ghi số 300/KL-KTHS.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát Nh2 dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát Nh2 dân huyện V đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án như: Biên bản kiểm tra hành chính và thu giữ vật chứng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Lời khai của những người chứng kiến tại cơ quan điều tra; các biên bản điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 03-02-2023 tại khu vực xóm Tâm, xã Liên Minh, huyện V, tỉnh Nam Định. Trần Văn Nh (Trần Văn Nh2) đang có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,196 gam (không phải một trăm chín mươi sáu gam) ma túy loại heroine, nhằm mục đích sử dụng, thì bị Công an xã Liên Minh, huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang.

Đối chiếu hành vi mà bị cáo đã thực hiện với quy định của Bộ luật Hình sự thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát Nh2 dân huyện V truy tố và luận tội hành vi của bị cáo Trần Văn Nh (Trần Văn Nh2) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về Nh2 thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1]. Về Nh2 thân: Ngày 13-6-2014 Tòa án Nh2 dân huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 31/2014/HSST. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30-01-2016; ngày 27-11-2017 Tòa án Nh2 dân huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 37/2017/HSST. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 06-5-2019.

[4.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm

tội của mình do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và Nh2 thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng do đó Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi số 299/KL-KTHS và 01 (một) chai nhựa niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định, mặt trước có ghi số 300/KL-KTHS, căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu cho tiêu hủy:

\* Chiếc xe mô tô nhãn hiệu NouVo, màu sơn đỏ đen BKS 14S1-0446 thu giữ của Trần Văn Nh (Trần Văn Nh2), quá trình điều tra Nh khai nhận mua lại chiếc xe trên của người khác nhưng Nh không nhớ mua của ai, vào thời gian nào, quá trình sử dụng Nh (Nh2) đã bị mất giấy tờ đăng ký xe, quá trình điều tra chưa xác minh được nguồn gốc chiếc xe trên, nên cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện V tách chiếc xe trên để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp.

\* Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn Nh ngày 01/02/2023, căn cứ vào kết quả giám định mẫu nước tiểu, ngày 27/02/2023 Công an huyện V, tỉnh Nam Định đã ra quyết định số 35 xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Văn Nh hình thức phạt tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) là có căn cứ.

\* Đối với người đàn ông tên Nguyễn Đức Hoạt, sinh năm 1977 trú tại thôn Nhì Giáp, xã Liên Minh, huyện V, tỉnh Nam Định, Nh (Nh2) khai đã cho Nh (Nh2) ma túy về sử dụng, quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành điều tra, xác minh và cho đối chất nhưng không có kết quả, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vụ Bản tách ra điều tra xử lý sau là phù hợp, Hội đồng xét xử cũng không xác định anh Hoạt là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Nh (Trần Văn Nh2) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Trần Văn Nh (Trần Văn Nh2) 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09-6-2022.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi số 299/KL-KTHS.

+ 01 (một) chai nhựa niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định, mặt trước có ghi số 300/KL-KTHS.

(Vật chứng có đặc điểm, chủng loại như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10-4-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn Nh (Trần Văn Nh2) phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Sở Tư pháp tỉnh ND.
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Phòng PV 06 CA tỉnh ND;
- UBND xã Cộng Hoà, V, ND
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Gấm**

